

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ~~3273~~ /TCT-TTr
V/v quản lý thuế đối với ô tô nhập
khẩu theo hình thức quà tặng.

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 134/VPTT-TH ngày 05/7/2016 của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia gửi kèm Công văn số 2504/CT-THNVDT ngày 13/6/2016 của Cục Thuế TP.Đà Nẵng về thông tin một số đối tượng đã lợi dụng chính sách cho phép nhập khẩu ô tô theo hình thức quà biếu, tặng để gian lận thuế, trốn thuế. Theo báo cáo của Cục Thuế, đa số các xe nhập khẩu theo hình thức biếu tặng là xe có giá trị lớn, khi xuất bán ghi giá trị trên hóa đơn rất thấp, chỉ bằng 50% - 60% giá vốn xe theo xác định của cơ quan Hải quan, không phù hợp với giá giao dịch trên thị trường. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 143/2015/TT-BTC ngày 11/09/2015 quy định:

“ Điều 3. Điều kiện xe ô tô, xe gắn máy nhập khẩu, tạm nhập khẩu:

...3. Đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 2 nếu nhập khẩu theo hình thức quà biếu, quà tặng thì trong 01 (một) năm, mỗi tổ chức, cá nhân Việt Nam chỉ được nhập khẩu 01 xe ô tô và 01 xe gắn máy do tổ chức, cá nhân nước ngoài biếu, tặng.”

- Tại Khoản 1 Điều 37 Luật Quản lý Thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 quy định:

“1. Người nộp thuế nộp thuế theo phương pháp kê khai bị ấn định thuế trong các trường hợp sau đây:

...e) Mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường;...”

- Tại Khoản 4 Điều 25 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý Thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 quy định cụ thể về căn cứ ấn định thuế:

“4. Căn cứ ấn định thuế

Cơ quan thuế ấn định thuế đối với người nộp thuế theo kê khai có vi phạm pháp luật thuế dựa vào một hoặc đồng thời các căn cứ sau:

a) Cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế thu thập từ:

- *Người nộp thuế khai báo với cơ quan thuế về doanh thu, chi phí, thu nhập, số thuế phải nộp trong các kỳ khai thuế trước.*
- *Tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nộp thuế.*
- *Các cơ quan quản lý Nhà nước khác.*

b) Các thông tin về:

b.1) Người nộp thuế kinh doanh cùng mặt hàng, ngành nghề, cùng quy mô tại địa phương. Trường hợp tại địa phương không có thông tin về mặt hàng, ngành nghề, quy mô của người nộp thuế thì lấy thông tin của người nộp thuế kinh doanh cùng mặt hàng, ngành nghề, cùng quy mô tại địa phương khác;...”

- Tại Điểm c Khoản 1, Khoản 7 Điều 5 Thông tư số 195/2015/TT- BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 108/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt quy định:

“1. Đối với hàng hóa nhập khẩu (trừ xăng các loại) do cơ sở kinh doanh nhập khẩu bán ra và hàng hóa sản xuất trong nước, giá tính thuế TTĐB được xác định như sau:

...c) Trường hợp cơ sở nhập khẩu, cơ sở sản xuất, lắp ráp ô tô dưới 24 chỗ bán hàng cho các cơ sở kinh doanh thương mại thì:

Đối với cơ sở nhập khẩu ô tô dưới 24 chỗ, giá làm căn cứ tính thuế TTĐB là giá bán của cơ sở nhập khẩu nhưng không được thấp hơn 105% giá vốn xe nhập khẩu. Giá vốn xe nhập khẩu bao gồm: giá tính thuế nhập khẩu cộng (+) thuế nhập khẩu (nếu có) cộng (+) thuế TTĐB tại khâu nhập khẩu. Trường hợp giá bán của cơ sở nhập khẩu ô tô dưới 24 chỗ thấp hơn 105% giá vốn xe nhập khẩu thì giá tính thuế TTĐB là giá do cơ quan thuế ấn định theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

...7. Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho, khuyến mại là giá tính thuế TTĐB của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này.”

- Tại Điều 4 Thông tư số 71/2010/TT-BTC ngày 07/05/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn ấn định thuế đối với cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy ghi giá bán xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trên hóa đơn giao cho người tiêu dùng thấp hơn giá giao dịch thông thường trên thị trường:

“Điều 4. Xác định giá giao dịch thông thường trên thị trường làm căn cứ ấn định giá, ấn định thuế phải nộp

1. Nguyên tắc xác định giá giao dịch thông thường trên thị trường

Giá giao dịch thông thường trên thị trường được xác định căn cứ cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế thu thập từ: giá bán do cơ sở kinh doanh kê khai với cơ quan thuế; thông tin về giá từ các cơ quan quản lý nhà nước khác (cơ quan hải quan, Trung tâm thẩm định giá thuộc Sở Tài chính tỉnh, thành phố, Sở Công thương); Hiệp hội ô tô Việt Nam (VAMA); giá mua, giá bán xe ô tô, xe hai bánh gắn máy cùng chủng loại của cơ sở kinh doanh tại cùng địa phương hoặc ở địa phương khác; thông tin thu thập từ người tiêu dùng; giá xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo, tạp chí, bản tin thị trường, website.

2. Giá giao dịch thông thường trên thị trường làm căn cứ ấn định giá, ấn định thuế phải nộp

Giá giao dịch thông thường trên thị trường được xác định trên cơ sở Bảng giá tối thiểu xe ô tô, xe hai bánh gắn máy tính thu lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành theo quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ban hành Bảng giá tối thiểu xe ô tô, xe hai bánh gắn máy tính thu lệ phí trước bạ theo quy định của pháp luật để làm căn cứ tính lệ phí trước bạ đối với mặt hàng xe ô tô, xe hai bánh gắn máy và áp dụng để ấn định giá bán ra, ấn định số thuế phải nộp đối với các cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy thuộc đối tượng nêu tại Điều 1 Thông tư này.”

- Tại Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về giá tính thuế giá trị gia tăng quy định:

“3. Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ (kể cả mua ngoài hoặc do cơ sở kinh doanh tự sản xuất) dùng để trao đổi, biếu, tặng, cho, trả thay lương, là giá tính thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này”.

- Tại Khoản 15 Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 7. Thu nhập khác

Thu nhập khác là các khoản thu nhập chịu thuế trong kỳ tính thuế mà khoản thu nhập này không thuộc các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh ghi trong đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp. Thu nhập khác bao gồm các khoản thu nhập sau:

...15. Quà biếu, quà tặng bằng tiền, bằng hiện vật; thu nhập nhận được bằng tiền, bằng hiện vật từ các nguồn tài trợ; thu nhập nhận được từ các khoản hỗ trợ tiếp thị, hỗ trợ chi phí, chiết khấu thanh toán, thưởng khuyến mại và các khoản hỗ trợ khác. Các khoản thu nhập nhận được bằng hiện vật thì giá trị của hiện vật được xác định bằng giá trị của hàng hóa, dịch vụ tương đương tại thời điểm nhận.”

- Tại Khoản 2 Điều 19 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 19. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 Thông tư số 111/2013/TT-BTC như sau:

...2. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 16

...d) Đối với thừa kế, quà tặng là các tài sản khác phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng với cơ quan quản lý Nhà nước: giá trị tài sản được xác định trên cơ sở bảng giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại thời điểm cá nhân làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thừa kế, quà tặng.

Trường hợp cá nhân nhận thừa kế, quà tặng là tài sản nhập khẩu và cá nhân nhận thừa kế, quà tặng phải nộp các khoản thuế liên quan đến việc nhập khẩu tài sản thì giá trị tài sản để làm căn cứ tính thuế TNCN đối với thừa kế quà tặng là giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại thời điểm làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản trừ (-) các khoản thuế ở khâu nhập khẩu mà cá nhân tự nộp theo quy định.”

Từ những căn cứ nêu trên, đề kịp thời phòng chống các hành vi gian lận, trốn thuế nêu trên, Tổng cục Thuế yêu cầu Cục Thuế TP. Đà Nẵng:

1. Thực hiện công tác quản lý thu thuế tiêu thụ đặc biệt ở khâu tiêu thụ nội địa, thuế TNDN, thuế GTGT đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn nhập xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng theo đúng quy định và hướng dẫn như sau:

Từ ngày 26/10/2015 theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 143/2015/TT-BTC ngày 11/9/2015 của Bộ Tài chính, nếu nhập khẩu theo hình thức quà biếu, quà tặng thì trong 01 (một) năm, mỗi tổ chức, cá nhân Việt Nam chỉ được nhập khẩu 01 xe ô tô và 01 xe gắn máy do tổ chức, cá nhân nước ngoài biếu, tặng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh ô tô hoặc cá nhân được phép nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng theo quy định của pháp luật thì khi nhận xe, cơ sở kinh doanh hạch toán vào thu nhập khác để tính thuế TNDN, cá nhân thực hiện kê khai thuế TNCN đối với phần giá trị xe ô tô nhập khẩu bằng giá vốn xe nhập khẩu theo xác định của cơ quan hải quan.

Trường hợp cơ sở kinh doanh bán xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng nêu trên theo giá bán thấp hơn giá giao dịch thông thường trên thị trường thì cơ sở kinh doanh bị ấn định thuế GTGT, TTĐB và TNDN theo quy định tại Điều 37 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Cục Thuế thực hiện rà soát lập danh sách các cơ sở kinh doanh trên địa bàn nhập xe ô tô theo hình thức quà biếu, quà tặng; số lượng xe đã thực hiện xuất bán cho bên thứ 2; danh sách các đối tượng mua lại xe của bên nhập. Trên cơ sở dữ liệu đã thu thập, Cục Thuế cần thực hiện ngay một số biện pháp quản lý thuế:

- Đối với cơ sở kinh doanh đã chuyển nhượng xe ô tô có nguồn gốc là quà biếu, quà tặng còn hoạt động kinh doanh yêu cầu Cục Thuế thực hiện kiểm tra ngay để xác định nghĩa vụ thuế.

- Đối với trường hợp cơ sở kinh doanh đã chuyển nhượng xe ô tô có nguồn gốc là quà biếu, quà tặng nhưng thông báo giải thể không thực hiện quyết toán thuế, hoặc bỏ trốn khỏi địa chỉ kinh doanh, yêu cầu Cục Thuế phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế có liên quan và các cơ quan chức năng để thực hiện xử lý theo đúng quy định. Đồng thời cập nhật kịp thời vào cơ sở dữ liệu Chương trình Quản lý ấn chỉ và Trang thông tin điện tử của ngành Thuế để thực hiện công khai danh sách doanh nghiệp kinh doanh không nộp thuế, trốn thuế cùng toàn bộ danh sách những chứng từ, hóa đơn đã phát hành của doanh nghiệp này nhưng chưa hoặc không nộp thuế.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin với cơ quan Công an, Hải quan, cơ quan chức năng có liên quan để kịp thời ngăn chặn, đấu tranh phòng chống các hành vi trốn thuế, gian lận thuế, tội phạm về thuế.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế TP. Đà Nẵng được biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia (để b/c);
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Cục Thuế các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Lưu: VT; TTr(3b).73

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn